

2. Nguồn vốn: Chi từ nguồn quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của Viện Quy hoạch xây dựng.

3. Chủ đầu tư: Viện Quy hoạch xây dựng.

4. Thời gian thực hiện: năm 2023-2024.

5. Địa điểm thực hiện: số 50 đường Phan Đình Phùng, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Điều 2.

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm về tính chính xác của dự toán chi tiết đã đề xuất.

2. Căn cứ dự toán được duyệt, Viện Quy hoạch xây dựng có trách nhiệm xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu, trình thẩm định phê duyệt theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - CT UBNDTP;
 - Công TTĐT TP;
 - VP UBND (3D);
 - Lưu VT, NCH.
- 21136-3815



Dương Tấn Hiền



PHỤ LỤC

ĐU TOÁN MUA SẴM TÀI SẢN, TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ CÔNG TÁC
CỦA VIỆN QUY HOẠCH XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số: 2851 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

ĐVT: đồng

STT	DANH MỤC	CÁNH TÍNH	THÀNH TIỀN	GHI CHÚ
1	Bàn, ghế làm việc, tủ đựng tài liệu và bàn họp tiếp khách		395.467.000	
a	Bàn, ghế làm việc		158.070.000	
-	Bàn làm việc loại 1	2.425.000 đồng x 30 cái	72.750.000	
-	Bàn làm việc loại 2	2.754.000 đồng x 09 cái	24.795.000	
-	Ghế làm việc loại 1	1.625.000 đồng x 1 cái	1.625.000	
-	Ghế làm việc loại 2	1.550.000 đồng x 28 cái	43.400.000	
	Ghế làm việc loại 3	1.550.000 đồng x 10 cái	15.500.000	
b	Tủ đựng tài liệu		166.789.000	
-	Tủ đựng tài liệu loại 1	4.192.000 đồng x 20 bộ	83.840.000	
-	Tủ đựng tài liệu loại 2	4.382.000 đồng x 16 bộ	70.112.000	
-	Tủ đựng tài liệu loại 3	4.279.000 đồng x 03 bộ	12.837.000	
c	Bộ bàn ghế họp tiếp khách		70.608.000	
-	Bàn họp tiếp khách loại 1		43.962.000	
	Bàn + kệ tủ thấp	4.462.000 đồng x 06 bộ	26.772.000	
	Ghế	573.000 đồng x 30 cái	17.190.000	
-	Bàn họp tiếp khách loại 2	8.323.000 đồng x 02 bộ	16.646.000	
-	Bàn họp tiếp khách loại 3	10.000.000 đồng x 01 bộ	10.000.000	
2	Máy điều hòa không khí		253.308.000	
-	Máy Dân dụng hai dàn rời không Inverter, 2.0 HP	14.644.000 đồng x 02 bộ x 10% VAT	32.216.800	
-	Máy Dân dụng hai dàn rời có Inverter, 1.0 HP	9.641.000 đồng x 02 bộ x 10% VAT	21.210.200	
-	Máy Dân dụng Hai dàn rời có Inverter, 1.5 HP	11.727.000 đồng x 01 bộ x 10% VAT	12.899.700	
-	Máy lạnh âm trần thổi đa hướng thổi, có Inverter, 2.0HP	24.659.000 đồng x 03 bộ x 10% VAT	81.374.700	
-	Máy lạnh âm trần thổi đa hướng thổi, có Inverter, 2.5HP	32.002.000 đồng x 03 bộ x 10% VAT	105.606.600	
3	Máy vi tính, màn hình và máy in		142.670.000	
	Máy vi tính	13.500.000 đồng x 07 bộ x 10% VAT	103.950.000	
	Màn hình	2.200.000 đồng x 08 cái x 10% VAT	19.360.000	
	Máy in	8.800.000 đồng x 02 cái x 10% VAT	19.360.000	
4	Hệ thống khung nhôm chống nắng (hệ khung nhôm tính điện)	104.230.000 đồng/trọn bộ x 10% VAT	114.653.000	
5	Chi phí thẩm định giá	Theo hợp đồng	2.860.000	
TỔNG CỘNG: 1 + 2 + 3 + 4 + 5 (bao gồm thuế VAT 10%)			908.958.000	